

QUÁ TRÌNH HOÀN THIỆN LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

★ TS TRƯƠNG THỊ HỒNG NGÀ

Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

★ TS NGUYỄN THỊ TÚY

Trường Đại học Tài chính - Marketing Thành phố Hồ Chí Minh

DOI: <https://doi.org/10.70786/LLCT.580.2026.94>

● **Tóm tắt:** Trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng bổ sung và hoàn thiện lý luận về xây dựng và phát triển văn hóa. Bài viết phân tích quá trình hoàn thiện lý luận phát triển văn hóa của Đảng từ Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đến Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII. Qua đó, khẳng định sự kế thừa và phát triển liên tục trong tư duy lý luận của Đảng về văn hóa.

● **Từ khóa:** Đảng Cộng sản Việt Nam; văn hóa; lý luận về phát triển văn hóa.

The process of perfecting theory on Vietnamese cultural development in the national renewal

● **Abstract:** During the period of national renewal and integration, the Communist Party of Vietnam has constantly supplemented and perfected the theory of cultural construction and development. The article analyzes the process of perfecting the Party's cultural development theory from the 5th Central Resolution of the 8th tenure to Resolution No. 80-NQ/TW of the 13th Politburo. Thereby, it affirms the continuous inheritance and development in the Party's theoretical thinking on culture.

● **Keywords:** Communist Party of Vietnam; culture; theory on cultural development.

1. Mở đầu

Nhận thức tầm quan trọng của văn hóa, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm xây dựng và phát triển văn hóa như một nội dung trọng yếu trong đường lối phát triển đất nước. Một dấu mốc quan trọng trong quá trình hình thành hệ thống quan điểm lý luận của Đảng về văn hóa là Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (năm

1998), Văn kiện lần đầu tiên xác lập tương đối toàn diện quan điểm xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trên nền tảng đó, tư duy lý luận của Đảng về văn hóa tiếp tục được bổ sung, phát triển qua các kỳ Đại hội và nhiều nghị quyết, chỉ thị quan trọng, từng bước làm sâu sắc hơn nhận thức về vai trò của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chuyển đổi số và yêu cầu phát triển bền vững hiện nay, việc tiếp tục hoàn thiện lý luận về xây dựng và phát triển văn hóa trở thành một yêu cầu cấp thiết. Sự ra đời của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII (năm 2026) đã đánh dấu bước phát triển mới trong tư duy của Đảng về phát triển văn hóa trong thời kỳ mới. Từ góc độ đó, bài viết tập trung phân tích quá trình phát triển tư duy lý luận của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa từ năm 1998 đến năm 2026.

Qua đó, làm rõ những giá trị lý luận và ý nghĩa thực tiễn đối với sự nghiệp phát triển đất nước hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Tầm vóc đặc biệt và bối cảnh lịch sử ra đời

Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (năm 1998) ra đời trong bối cảnh đất nước sau hơn

10 năm thực hiện đường lối đổi mới, 7 năm triển khai Nghị quyết Đại hội VII (năm 1991) và 02 năm sau Đại hội VIII (năm 1996), trong bối cảnh Việt Nam đã cơ bản vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài, tạo lập được những tiền đề quan trọng cho sự phát triển mới, mặc dù nền tảng phát triển vẫn chưa thực sự vững chắc. Đây cũng là thời điểm đất nước chuyển từ giai đoạn chuẩn bị tiền đề sang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mô hình và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam từng bước được nhận thức rõ ràng hơn trên phương diện lý luận và thực tiễn. Trong bối cảnh đó, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đã xác lập những quan điểm có tính chiến

lược về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Tạo nền tảng tinh thần cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Gần 30 năm sau, Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07-01-2026 của Bộ Chính trị khóa XIII được ban hành trong bối cảnh mới của đất nước và thế giới. Nghị quyết ra đời gần như đồng thời với quá trình nghiên cứu, quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng (tháng 01-2026). Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII và

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chuyển đổi số và yêu cầu phát triển bền vững hiện nay, việc tiếp tục hoàn thiện lý luận về xây dựng và phát triển văn hóa trở thành một yêu cầu cấp thiết. Sự ra đời của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII (năm 2026) đã đánh dấu bước phát triển mới trong tư duy của Đảng về phát triển văn hóa trong thời kỳ mới.

Nghị quyết số 80-NQ/TW đều kế thừa tư tưởng của “Đề cương về văn hóa Việt Nam” (năm 1943) - Văn kiện lý luận đầu tiên của Đảng về văn hóa, nhưng phát triển cao hơn cả về lý luận và thực tiễn. Ngay từ năm 1943, Đảng đã xác định mục tiêu trước mắt là xây dựng nền văn hóa mới

mang tính dân tộc, khoa học và đại chúng, đồng thời hướng tới mục tiêu lâu dài là xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa. Đề cương khẳng định văn hóa là một trong ba mặt trận quan trọng của cách mạng, cùng với chính trị và kinh tế, đồng thời nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa.

Trong bối cảnh thế giới chuyển biến nhanh chóng, trật tự quốc tế đang định hình với nhiều yếu tố phức tạp, trong đó nổi bật là sự cạnh tranh ngày càng rõ nét giữa các nền văn hóa, việc ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII có ý nghĩa quan trọng. Nghị quyết nhằm tiếp tục hoàn thiện quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát

triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Qua đó, định hướng cho giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

2.2. Những điểm mới về lý luận và thực tiễn phát triển văn hóa từ Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đến Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII

Một là, nhận thức lý luận về vị trí, vai trò của văn hóa. Trong tiến trình đổi mới và phát triển đất nước, nhận thức lý luận của Đảng về vị trí, vai trò của văn hóa ngày càng được bổ sung và hoàn thiện. Kế thừa tư tưởng từ “Đề cương về văn hóa Việt Nam” năm 1943, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đã xác lập luận điểm nền tảng khi khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội (Ban Chấp hành Trung ương, 1998). Quan điểm này đánh dấu bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng khi đặt văn hóa trong mối quan hệ hữu cơ với sự phát triển của đất nước.

Trên cơ sở đó, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI tiếp tục nhấn mạnh: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội” (Ban Chấp hành Trung ương, 2014). Đây là một trong những trụ cột của chiến lược phát triển bền vững. Sự phát triển trong nhận thức này thể hiện bước chuyển từ cách tiếp cận coi văn hóa chủ yếu là lĩnh vực đời sống tinh thần sang nhận thức văn hóa như một yếu tố định hướng và điều tiết sự phát triển của xã hội.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII tiếp tục khẳng định: “Văn hóa là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều hành cho phát triển nhanh và bền vững đất nước... thực sự trở thành

sức mạnh mềm của quốc gia” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026). Điều này cho thấy tư duy lý luận của Đảng đã ngày càng coi trọng vai trò của văn hóa trong nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và củng cố nền tảng tinh thần của xã hội trong quá trình phát triển.

Sự phát triển trong nhận thức lý luận của Đảng về văn hóa thể hiện ở việc ngày càng nhìn nhận văn hóa trong mối quan hệ biện chứng với quá trình phát triển đất nước. Nếu trước đây văn hóa chủ yếu được xem là lĩnh vực phản ánh đời sống tinh thần của xã hội, thì trong giai đoạn đổi mới, văn hóa được khẳng định là nguồn lực nội sinh quan trọng của phát triển, có vai trò định hướng hệ giá trị, điều chỉnh hành vi xã hội và thúc đẩy phát triển bền vững. Qua đó, văn hóa không chỉ là nền tảng tinh thần của xã hội mà còn tham gia trực tiếp vào quá trình phát triển, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường sức mạnh mềm quốc gia.

Hai là, hoàn thiện quan điểm về mô hình phát triển văn hóa Việt Nam. Cùng với sự phát triển trong nhận thức về vai trò của văn hóa, quan điểm của Đảng về mô hình phát triển văn hóa Việt Nam cũng từng bước được bổ sung và hoàn thiện. Trong Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, Đảng xác định mục tiêu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Cốt lõi tiên tiến là “lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh” (Ban Chấp hành Trung ương, 1998). Văn hóa tiên tiến được thể hiện ở nội dung tư tưởng tiến bộ và hình thức, phương tiện biểu đạt phù hợp. Bản sắc văn hóa dân tộc là hệ giá trị bền vững, kết tinh từ lịch sử và đời sống của các dân tộc Việt Nam, tiêu biểu như lòng yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân, gia đình, làng xã, Tổ quốc; cùng

với các giá trị nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, cần cù, sáng tạo và giản dị trong lối sống. Việc bảo tồn và phát huy bản sắc phải gắn với phát triển văn hóa theo hướng hiện đại, tiên tiến.

Trên cơ sở đó, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đề ra bốn nhóm giải pháp chủ yếu: (i) Đẩy mạnh giáo dục chủ nghĩa yêu nước gắn với các phong trào thi đua; (ii) hoàn thiện hệ thống pháp luật và chính sách văn hóa; (iii) tăng cường nguồn lực cho hoạt động văn hóa; (iv) nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Những định hướng này tạo nền tảng cho sự nghiệp phát triển văn hóa trong thời kỳ đổi mới, đồng thời khẳng định quan điểm kết hợp hài hòa giữa giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Bước sang giai đoạn phát triển mới, Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI năm 2014 tiếp tục mở rộng nội hàm của mô hình phát triển văn hóa. Nghị quyết nhấn mạnh mối quan hệ chặt chẽ giữa phát triển văn hóa với xây dựng con người và phát triển bền vững đất nước: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện” (Ban Chấp hành Trung ương, 2014). Theo đó, văn hóa được nhìn nhận là môi trường hình thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội, góp phần định hướng hành vi và lối sống của con người. Đây là bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng khi đặt văn hóa trong mối quan hệ hữu cơ với chiến lược phát triển con người và phát triển xã hội.

Trong bối cảnh kinh tế tri thức, toàn cầu hóa và chuyển đổi số, Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII xác định diện mạo phát triển nền văn hóa Việt Nam dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại trong kỷ nguyên mới, tiếp tục bổ sung những nội dung mới như:

Phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo, văn hóa số và môi trường văn hóa trên không gian mạng (Ban Chấp hành Trung ương, 2026). Nghị quyết làm rõ mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế, bảo tồn và phát triển văn hóa. Văn hóa là nguồn lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội. Mục tiêu chung của ngành công nghiệp văn hóa là “hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hóa, nghệ thuật sáng tạo”, chỉ tiêu là “đóng góp 7% GDP vào năm 2030 và phần đầu 9% vào năm 2045, hình thành 5 đến 10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026). Khẳng định “đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển đất nước, cho tương lai dân tộc” với chỉ tiêu là: “bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa, bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026). Nghị quyết 80 khẳng định “tối thiểu 2%” và có định hướng tăng dần theo yêu cầu thực tiễn. Đây là một đột phá lớn chưa từng có đối với đầu tư cho văn hóa.

Sự phát triển trong quan điểm của Đảng về mô hình phát triển văn hóa, vì vậy thể hiện rõ sự chuyển dịch từ tư duy bảo tồn sang tư duy phát triển. Từ việc chủ yếu chú trọng gìn giữ các giá trị truyền thống sang kết hợp hài hòa giữa bảo tồn, phát huy và sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Qua đó, văn hóa ngày càng được khẳng định là một lĩnh vực vừa mang tính nền tảng tinh thần, vừa có khả năng tạo ra giá trị mới và đóng góp trực tiếp vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Ba là, làm rõ con đường phát triển văn hóa gắn với xây dựng con người Việt Nam. Trong quá trình hoàn thiện lý luận về phát triển văn hóa, Đảng ngày càng làm rõ con đường phát

triển văn hóa gắn với nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII xác định phát triển văn hóa phải hướng tới mục tiêu xây dựng con người Việt Nam có nhân cách, đạo đức và lối sống tốt đẹp. Quan điểm này đặt nền tảng cho việc nhìn nhận mối quan hệ gắn bó giữa phát triển văn hóa và quá trình hình thành, hoàn thiện nhân cách con người trong xã hội.

Trên cơ sở đó, Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI tiếp tục phát triển tư duy này khi khẳng định xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện là mục tiêu của chiến lược phát triển văn hóa. Đồng thời, nhấn mạnh con người vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là mục tiêu của sự phát triển văn hóa. Nhận thức này phản ánh bước phát triển trong tư duy lý luận của Đảng khi đặt con người vào vị trí trung tâm của chiến lược phát triển văn hóa, coi việc hình thành các giá trị đạo đức, lối sống và nhân cách là điều kiện quan trọng để xây dựng nền tảng tinh thần vững chắc cho xã hội.

Đại hội XIII (năm 2021) của Đảng nhấn mạnh: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” (ĐCSVN, 2021, tr.115-116). Quan điểm này đề cao vai trò của con người và văn hóa trong tiến trình phát triển đất nước. Việc xây dựng con người toàn diện gắn với phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc sẽ tạo nền tảng tinh thần vững chắc, trở thành nguồn lực nội sinh quan trọng cho phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

Tại Nghị quyết số 80-NQ/TW, Đảng nhấn mạnh xây dựng con người là trung tâm, cốt lõi, là mục tiêu cao nhất của Đảng: “phát triển văn

hóa vì sự hoàn thiện cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới và xây dựng con người để phát triển văn hóa”. Đây là luận điểm rất quan trọng vì trong thực tiễn xây dựng, hoàn thiện nhân cách con người Việt Nam phải *triển khai đồng bộ* “trên nền tảng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026). Các thành tố cụ thể của hệ giá trị vừa là định hướng, vừa là chuẩn mực cho các tập thể và cộng đồng, cho từng cá nhân và toàn xã hội, rèn luyện, phấn đấu vươn lên. Điều này cho thấy tư duy lý luận của Đảng đã phát triển từ việc chú trọng xây dựng con người về đạo đức và lối sống sang định hướng hình thành hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa. Nghị quyết 80-NQ/TW nhấn mạnh xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, hiện đại là có tầm nhìn xa, sâu sắc, toàn diện. Điểm mới là yêu cầu xây dựng môi trường thông tin số lành mạnh, làm trong sạch môi trường văn hóa số. Đây là thách thức mới vừa cấp bách, vừa lâu dài vì xã hội hiện đại, trình độ cao, với chuyển đổi số càng nhanh và phức tạp hơn.

Như vậy, con đường phát triển văn hóa gắn với xây dựng con người Việt Nam đã ngày càng được xác định rõ ràng hơn, trong đó xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển văn hóa và phát triển đất nước. Đây là bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng khi coi phát triển con người toàn diện là yếu tố quyết định đối với sự phát triển bền vững của xã hội.

Bốn là, hoàn thiện phương hướng và cơ chế phát triển văn hóa. Cùng với việc làm rõ vị trí, mô hình và con đường phát triển văn hóa, Đảng ngày càng chú trọng hoàn thiện phương hướng

và cơ chế phát triển văn hóa. Đề cương về văn hóa năm 1943 nêu rõ 03 nguyên tắc: dân tộc hóa, đại chúng hóa, khoa học hóa. Cương lĩnh năm 1991 là một cuộc cách mạng về tư tưởng và văn hóa, làm cho thế giới quan Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc trong nước.

Kế thừa và phát triển tư tưởng đó, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII nêu bật: “Phương hướng chung của sự nghiệp văn hóa nước ta là phát huy chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đại đoàn kết dân tộc, ý thức độc lập tự chủ, tự cường, xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người” (Ban Chấp hành Trung ương, 1998). Nghị quyết nhấn mạnh phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước. Hình thành cơ chế phát triển văn hóa theo hướng huy động sự tham gia của toàn xã hội, bảo đảm sự kết hợp giữa vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân.

Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI tiếp tục phát triển và hoàn thiện phương thức phát triển văn hóa khi nhấn mạnh: “Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa” (Ban Chấp hành Trung ương, 2014) và yêu cầu hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội và cộng đồng trong hoạt động văn hóa. Đồng thời, các nghị quyết cũng đặt ra yêu cầu

đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa nhằm huy động nguồn lực từ toàn xã hội, qua đó tạo điều kiện để văn hóa phát triển phong phú, đa dạng và phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 80-NQ/TW tiếp tục bổ sung những định hướng quan trọng: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo dựng không gian mới, xung lực mới cho phát triển văn hóa” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026). Xây dựng hệ sinh thái văn hóa số, đồng thời hoàn thiện thể chế và chính sách phát triển văn hóa. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy vai trò của các tổ chức xã hội và cộng đồng. Quá trình này được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, sự tham gia sáng tạo của nhân dân và đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ; thể hiện sự kế thừa và phát triển các quan điểm về văn hóa trong các nghị quyết trước đây. Những nội dung này cho thấy sự mở rộng trong tư duy lý luận của Đảng về phương thức phát triển văn hóa, khi không chỉ chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh mà còn hướng tới khai thác hiệu quả tiềm năng của văn hóa trong phát triển kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh và khả năng lan tỏa của văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập.

Sự hoàn thiện trong quan điểm của Đảng về phương thức và cơ chế phát triển văn hóa thể hiện rõ sự chuyển biến từ cách tiếp cận quản lý hành chính đơn thuần sang mô hình quản trị văn hóa hiện đại. Kết hợp giữa quản lý nhà nước, phát huy vai trò của xã hội và ứng dụng thành tựu của khoa học, công nghệ. Đây là bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng nhằm tạo lập những điều kiện thể chế và nguồn lực cần thiết để văn hóa thực sự trở thành động lực của phát triển bền vững.

Như vậy, từ Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đến Nghị quyết số 80/NQ-TW của Bộ Chính trị khóa XIII, tư duy lý luận của Đảng về phát triển văn hóa đã có bước phát triển quan trọng cả về nhận thức và định hướng thực tiễn. Sự phát triển này thể hiện ở việc ngày càng làm rõ vị trí, vai trò của văn hóa; hoàn thiện mô hình và con đường phát triển văn hóa; đồng thời đổi mới phương thức và cơ chế phát triển văn hóa trong bối cảnh mới. Qua đó, văn hóa được khẳng định ngày càng rõ hơn là nền tảng tinh thần của xã hội, nguồn lực nội sinh và động lực quan trọng của sự phát triển bền vững của đất nước, góp phần nâng cao sức mạnh mềm và vị thế của Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế.

2.3. Ý nghĩa của sự phát triển lý luận về văn hóa đối với sự nghiệp phát triển đất nước

Sự phát triển lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng và phát triển văn hóa qua các giai đoạn thể hiện tính kế thừa và không ngừng hoàn thiện trong tư duy lãnh đạo của Đảng. Từ những quan điểm được xác lập trong Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đến các định hướng mới trong Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, nhận thức về vai trò của văn hóa ngày càng được mở rộng và làm sâu sắc hơn, phản ánh bước phát triển trong tư duy lý luận của Đảng khi đặt văn hóa trong mối quan hệ hữu cơ với toàn bộ quá trình phát triển kinh tế, chính trị và xã hội.

Thứ nhất, sự phát triển lý luận về văn hóa góp phần quan trọng vào việc hoàn thiện hệ thống quan điểm lý luận của Đảng về phát triển đất nước trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế. Qua các nghị quyết của Đảng, tư duy lý luận về văn hóa ngày càng được phát triển theo hướng toàn diện hơn, không chỉ nhấn mạnh vai trò của văn hóa trong đời sống tinh thần mà còn làm rõ mối quan hệ giữa phát triển văn hóa với xây dựng con người, phát triển kinh tế và củng cố nền tảng xã hội. Qua đó, văn hóa được xác định là một trong những trụ cột quan trọng của chiến lược phát triển bền vững đất nước.

Thứ hai, sự phát triển lý luận về văn hóa tạo cơ sở quan trọng cho việc hoạch định và triển khai các chủ trương, chính sách phát triển văn hóa trong thực tiễn. Trên nền tảng các quan điểm lý luận của Đảng, nhiều chính sách và chương trình phát triển văn hóa đã được ban hành và triển khai nhằm xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát triển con người Việt Nam toàn diện, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Đồng thời, trong bối cảnh mới, những định hướng về phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa đã mở ra những không gian phát triển mới, góp phần khai thác hiệu quả các giá trị văn hóa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ ba, sự phát triển lý luận về văn hóa còn có ý nghĩa quan trọng đối với việc phát huy

sức mạnh nội sinh của văn hóa trong chiến lược phát triển đất nước. Trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, văn hóa không chỉ góp phần củng cố bản sắc dân tộc và tăng cường sự gắn kết xã hội, mà còn trở thành yếu tố quan trọng trong nâng cao vị thế và sức mạnh mềm của quốc gia. Những quan điểm mới của Đảng về xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam đã tạo cơ sở để phát huy vai trò của văn hóa trong việc định hướng các giá trị xã hội, hình thành bản lĩnh văn hóa và nâng cao năng lực thích ứng của con người Việt Nam trong bối cảnh phát triển mới.

Sự phát triển lý luận của Đảng về văn hóa từ Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đến Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII không chỉ thể hiện sự kế thừa và phát triển trong tư duy lý luận mà còn có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp phát triển đất nước. Qua đó, văn hóa ngày càng được khẳng định là nền tảng tinh thần của xã hội, nguồn lực nội sinh và động lực quan trọng của sự phát triển bền vững, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và nâng cao vị thế của Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

3. Kết luận

Quá trình phát triển lý luận của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa từ Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đến Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII cho thấy sự kế thừa, bổ sung và từng bước hoàn thiện trong tư duy lý luận của Đảng. Các nghị quyết và văn kiện quan trọng của Đảng đã góp phần định hình hệ thống quan điểm chỉ đạo đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, tạo cơ sở cho việc hoạch định và triển khai các chủ

trương, chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong từng thời kỳ. Nhờ đó, vai trò của văn hóa trong phát triển con người, củng cố bản sắc dân tộc và nâng cao đời sống tinh thần của xã hội ngày càng được khẳng định.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và những biến đổi sâu sắc của đời sống xã hội hiện nay, việc tiếp tục quán triệt và vận dụng sáng tạo các quan điểm của Đảng về văn hóa có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Phát huy các giá trị văn hóa và xây dựng con người Việt Nam toàn diện sẽ góp phần củng cố sức mạnh nội sinh của dân tộc, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong thời kỳ mới □

Ngày nhận: 19/3/2026;

Ngày bình duyệt: 01/5/2026;

Ngày quyết định đăng: 22/6/2026.

Email tác giả: nga.xdmtvl@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

Ban Chấp hành Trung ương (1998). *Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16-7-1998 tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.*

Ban Chấp hành Trung ương (2014). *Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09-6-2014 tại Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.*

Ban Chấp hành Trung ương (2026). *Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07-01-2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.*

ĐCSVN (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập I).* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.